

Số: /QĐ-STP

Kiên Giang, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện chế độ tự chủ về tài chính

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 141/2011/TT-BTC ngày 20/10/2011 của Bộ Tài chính quy định về chế độ thanh toán tiền nghỉ phép hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng làm việc trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức Hội nghị, Hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước;

Căn cứ Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng Công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên;

Căn cứ Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;

Căn cứ Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của HĐND tỉnh Kiên Giang quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 181/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 228/2019/NQ-HĐND ngày 26/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định chế độ tiếp khách nước ngoài, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Kiên Giang và chế độ tiếp khách trong nước;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 29/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang sửa đổi, bổ sung Điều 6 Nghị quyết 228/2019/NQ-HĐND ngày 26/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ tiếp khách nước ngoài, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Kiên Giang và chế độ tiếp khách trong nước;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-UBND ngày 20/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về khoán kinh phí sử dụng xe ô tô trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định nội dung chi và mức chi cho các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 1105/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy chế hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ dự toán ngân sách được giao hàng năm;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở, sau khi thống nhất với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm Quyết định này Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện chế độ tự chủ về tài chính của Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở Tư pháp triển khai, quán triệt Quyết định này đến toàn thể công chức và người lao động cơ quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 42/QĐ-STP ngày 28/3/2023 của Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang về Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện chế độ tự chủ về tài chính của Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang.

Điều 4. Chánh Văn phòng Sở Tư pháp, Thủ trưởng các phòng và công chức, người lao động thuộc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn;
- Công chức, NLĐ;
- Chủ tịch CĐCS Sở;
- Lưu:VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Khái